

Thứ tư, ngày 5 tháng 12 năm 2018

Vietnam Daily Review

Phiên điều chỉnh

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 06/12/2018		•	
Tuần 3/12-7/12/2018		•	
Tháng 12/2018		•	

Điểm nhấn

- Chỉ số VN-Index biến động và giảm mạnh trong phiên sáng, đã giảm bị thu hẹp ở phiên chiều.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm BVH (+0.94 điểm); BID (+0.48 điểm); HPG (+0.46 điểm); CTG (+0.23 điểm); VCB (+0.22 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm VNM (-1.9 điểm); VHM (-1.35 điểm); SAB (-0.5 điểm); VJC (-0.25 điểm); GAS (-0.23 điểm)
- Dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu dịch vụ và nhựa, thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 3364.8 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 13.9 điểm. Thị trường có 142 mã tăng và 144 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 1.7 điểm, đóng cửa tại 957.14 điểm. Tuy nhiên, HNX-Index tăng 0.35 điểm lên 107.74 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 17.46 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã HPG (36.05 tỷ), ANV (10.03 tỷ) và VHM (9.39 tỷ). Thêm vào đó, họ bán ròng 33.15 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Tâm lý lo ngại về triển vọng đàm phán thương mại Trung-Mỹ, rủi ro suy thoái kinh tế Mỹ khi chênh lệch lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ 10 năm và 2 năm đạt mức thấp nhất và có khả năng đảo ngược cùng tuyên bố của một quan chức FED về việc giữ lộ trình tăng lãi suất nhanh như trước khiến phiên sáng mở cửa với mức lao dốc mạnh tại thị trường trong nước và khu vực với sắc đỏ chiếm ưu thế trên cả 3 sàn. Tuy nhiên lực mua đỡ thị trường tăng dần về cuối phiên với các mã bluechips hỗ trợ thị trường tích cực như HPG, VRE, PLX, BVH và nhóm ngân hàng như TCB, MBB. TPB khiến đà giảm thu hẹp. Phiên chiều lực mua đỡ thị trường tiếp tục tăng mạnh ở nhóm ngân hàng khiến các mã có mức giảm ở phiên sáng quay đầu hỗ trợ thị trường như BID, CTG và VCB khiến thị trường đã có lúc bật tăng nhẹ. Tuy nhiên lực mua bán giằng co nhau với lực bán có ưu thế ở các mã có vốn hóa lớn của thị trường vào cuối phiên chiều như MSN, VHM, VIC, VJC, GAS, SAB cùng lực bán mạnh ở VNM đã khiến thị trường quay đầu giảm điểm nhẹ. Trên quan điểm của BSC, thị trường có một phiên điều chỉnh ngắn hạn sau 2 phiên tăng điểm đầu tuần. Nhà đầu tư nên tiếp tục theo dõi tình hình kinh tế vĩ mô thế giới, đặc biệt là sự kiện OPEC họp vào ngày mai.

Phân tích kỹ thuật:

MSN_Hồi phục ngắn hạn

(Vui lòng tải và xem trang 2)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX **957.14**
Giá trị: 3364.86 tỷ **-1.7 (-0.18%)**
Khối ngoại (ròng): -17.46 tỷ

HNX-INDEX **107.74**
Giá trị: 639.03 tỷ **0.35 (0.33%)**
Khối ngoại (ròng): -33.15 tỷ

UPCOM-INDEX **53.38**
Giá trị: 235.1 tỷ **0.02 (0.04%)**
Khối ngoại(ròng): 29.97 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	52.8	-0.88%
Giá vàng	1,235	-0.25%
Tỷ giá USD/VND	23,305	0.06%
Tỷ giá EUR/VND	26,417	-0.01%
Tỷ giá JPY/VND	20,616	-0.19%
LS liên NH 1 tháng	0.0%	0.00%
LS TPCP 5 năm	4.6%	0.00%

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
VNM	36.2	HPG	36.1
VIC	12.9	ANV	10.0
SSI	10.0	VHM	9.4
VRE	8.6	VHC	9.2
KBC	6.5	PLX	8.7

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường	Trang 1
Phân tích kỹ thuật	Trang 2
Danh mục khuyến nghị	Trang 3
Cổ phiếu lớn	Trang 4
Thống kê thị trường	Trang 5
Báo cáo mới nhất	Trang 6
Khuyến cáo sử dụng	Trang 7

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

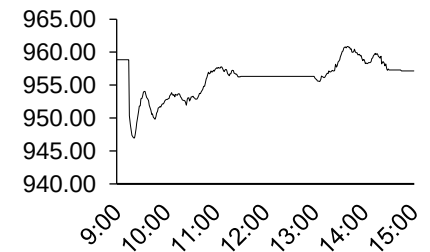
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
GMD	0.8	28.6	24	30	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
MBB	12.3	22.2	20	24	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
HPG	12.3	35.3	33	37	MUA	Giảm giá kéo dài
VNM	6.5	133.0	115	133	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
PVS	5.3	20.1	19	20	MUA	Tăng giá kéo dài
CTG	5.2	24.1	22	25	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
VCG	5.2	21.5	17	23	NGỪNG BÁN	Tăng giá kéo dài
VCB	5.0	57.8	53	61	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
KBC	2.7	13.9	11	14	MUA	Tăng giá kéo dài
ACB	4.6	31.0	28	32	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

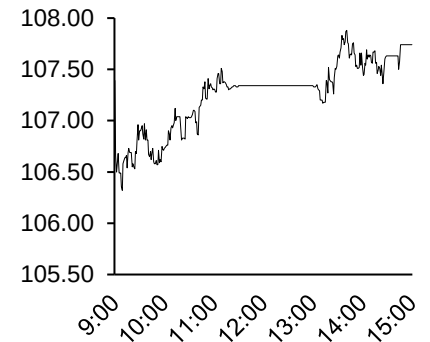
Phân tích kỹ thuật

MSN_Hồi phục ngắn hạn

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Hồi phục ngắn hạn.
- Chỉ báo MACD: Phân kỳ âm, đường MACD hướng lên và đã cắt qua đường tín hiệu.
- Chỉ báo RSI: Ở vùng trung lập, chạm kênh Bollinger trên.
- Đường MA: MA20, MA50 và MA 200 đều trong xu hướng giảm nhẹ.

Nhận định: MSN là cổ phiếu ngành khoáng sản, đang trong xu hướng hồi phục ngắn hạn khi cổ phiếu đã tạo đáy thành mô hình 2 đáy. Tuy nhiên Lượng thanh khoản các phiên trong 1 tháng gần đây khá yếu cho thấy đà tăng là khá yếu. Chỉ báo RSI vẫn ở vùng trung lập và có xu hướng tăng, chỉ báo MACD cũng cho thấy cổ phiếu đang trong đà tăng nhẹ. Cả 3 đường MA ngắn, trung và dài hạn vẫn chưa phản ánh đà tăng cho thấy xu hướng hồi phục ngắn hạn mới chỉ bắt đầu. Như vậy, cổ phiếu MSN có thể sẽ hồi phục trở lại ngưỡng giá 90 rồi tích lũy trong vùng giá 80-90 trong các phiên giao dịch tới.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1812	915.5	0.3%	9.4%
VN30F1901	914.5	0.2%	-44.0%
VN30F1903	913.9	0.1%	-48.0%
VN30F1906	916.0	0.1%	-8.4%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
HPG	35	2.0	1.4
VRE	33	0.8	0.4
MBB	22	0.9	0.4
MWG	89	0.9	0.4
VPB	23	0.5	0.3

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VNM	133	-3	-2.6
VJC	131	-1	-0.6
SBT	20	-4	-0.4
SAB	246	-1	-0.4
NVL	67	-1	2 -0.3



Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.70	33.40	2.1%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	14.75	17.1%	11.6	14.5
3	PTB	10/4/2018	64.00	63.90	-0.2%	58.9	73.6
4	SSI	12/3/2018	29.65	29.50	-0.5%	27.3	34.1
5	PLX	12/3/2018	61.00	60.80	-0.3%	56.1	70.2
Trung bình					3.6%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	29/12/2017	20.8	22.20	6.7%	19.1	25.0
2	HPG	29/12/2017	33.4	35.30	5.7%	31.7	40.1
3	HCM	18/09/2017	41.9	56.20	34.1%	39.8	60.0
Trung bình					15.5%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	29/12/2017	17.7	16.0	-9.6%	16.3	21.2
2	TCB	31/10/2018	26.9	28.0	4.1%	25.0	30.0
3	POW	12/4/2018	15.6	15.6	0.0%	14.4	18.7
Trung bình					-1.8%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	88.8	0.9%	0.7	1,662	1.5	6,481	13.7	4.7	49.0%	41.2%	
PNJ	Bán lẻ	95.4	0.4%	1.0	673	1.2	5,428	17.6	4.6	49.0%	30.0%	
BVH	Bảo hiểm	102.5	4.4%	1.3	3,124	0.8	1,728	59.3	4.9	24.8%	8.4%	
PVI	Bảo hiểm	33.0	1.5%	0.8	332	0.1	2,265	14.6	1.1	43.9%	7.8%	
VIC	Bất động sản	102.1	0.1%	1.1	14,168	2.0	1,366	74.7	5.9	9.4%	10.3%	
VRE	Bất động sản	33.0	0.8%	1.1	3,336	3.0	646	51.0	2.9	31.5%	5.7%	
NVL	Bất động sản	67.3	-0.9%	0.8	2,655	0.9	2,368	28.4	3.5	7.6%	14.2%	
REE	Bất động sản	33.4	0.1%	1.1	450	0.4	5,068	6.6	1.2	49.0%	19.1%	
DXG	Bất động sản	25.5	0.4%	1.5	388	1.8	3,042	8.4	1.9	47.6%	25.9%	
SSI	Chứng khoán	29.5	0.2%	1.3	640	3.8	2,899	10.2	1.6	58.3%	15.8%	
VCI	Chứng khoán	50.0	-0.3%	1.0	354	0.3	4,289	11.6	2.7	41.5%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	56.2	0.0%	1.4	317	0.4	6,094	9.2	2.4	62.3%	27.8%	
FPT	Công nghệ	44.6	-0.8%	0.9	1,190	1.2	5,322	8.4	2.3	49.0%	28.9%	
FOX	Công nghệ	50.5	1.0%	0.4	497	0.0	3,453	14.6	3.8	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	96.1	-0.4%	1.5	7,997	2.4	6,473	14.8	4.3	3.4%	30.6%	
PLX	Dầu khí	60.8	0.2%	1.5	3,063	2.3	3,285	18.5	3.6	11.0%	19.5%	
PVS	Dầu khí	20.1	-0.5%	1.7	418	5.3	1,747	11.5	0.9	19.0%	7.8%	
BSR	Dầu khí	15.4	0.0%	0.8	2,076	1.2	#N/A	N/A	#N/A	N/A	33.9%	23.0%
DHG	Dược	84.0	0.2%	0.5	478	0.3	4,037	20.8	3.7	49.0%	18.3%	
DPM	Hóa chất	21.2	-2.3%	0.9	361	0.3	1,492	14.2	1.0	21.3%	8.1%	
DCM	Hóa chất	10.3	-2.8%	0.7	236	0.5	997	10.3	0.9	4.0%	8.6%	
VCB	Ngân hàng	57.8	0.3%	1.3	9,041	5.0	3,360	17.2	3.4	20.8%	20.9%	
BID	Ngân hàng	33.9	1.3%	1.7	5,031	3.7	2,401	14.1	2.3	2.9%	17.4%	
CTG	Ngân hàng	24.1	0.8%	1.6	3,901	5.2	2,064	11.7	1.3	30.0%	11.7%	
VPB	Ngân hàng	22.5	0.4%	1.2	2,403	4.3	2,820	8.0	1.8	23.2%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	22.2	0.9%	1.2	2,085	12.3	2,366	9.4	1.5	20.0%	17.4%	
ACB	Ngân hàng	31.0	-0.3%	1.2	1,681	4.6	3,498	8.9	2.0	34.3%	25.0%	
BMP	Nhựa	58.5	0.9%	0.9	208	0.4	5,586	10.5	1.9	77.2%	18.5%	
NTP	Nhựa	43.5	1.2%	0.4	169	0.0	3,938	11.0	1.8	23.1%	16.6%	
MSR	Tài nguyên	21.5	0.0%	1.2	841	0.1	229	94.0	1.7	2.1%	1.8%	
HPG	Thép	35.3	2.0%	0.9	3,260	12.3	4,334	8.1	1.9	39.4%	26.7%	
HSG	Thép	7.2	-1.2%	1.4	120	1.0	1,065	6.7	0.5	16.0%	8.0%	
VNM	Tiêu dùng	133.0	-2.6%	0.7	10,070	6.5	4,997	26.6	9.1	59.2%	35.2%	
SAB	Tiêu dùng	245.5	-1.0%	0.8	6,845	0.3	6,902	35.6	9.5	9.8%	28.5%	
MSN	Tiêu dùng	84.1	0.0%	1.2	4,253	2.3	5,416	15.5	5.0	40.4%	30.9%	
SBT	Tiêu dùng	19.8	-4.1%	0.7	426	2.7	869	22.8	1.6	11.1%	11.3%	
ACV	Vận tải	81.0	0.0%	0.8	7,667	0.1	1,883	43.0	6.5	3.6%	15.9%	
VJC	Vận tải	131.4	-1.1%	1.1	3,094	3.2	9,463	13.9	6.7	23.7%	67.1%	
HVN	Vận tải	34.3	-0.9%	1.7	1,862	0.6	1,727	19.9	2.8	9.3%	14.6%	
GMD	Vận tải	28.6	-0.9%	0.8	369	0.8	6,311	4.5	1.5	49.0%	30.8%	
PVT	Vận tải	16.0	-1.5%	0.8	196	0.3	2,165	7.4	1.2	34.1%	16.7%	
VCS	Vật liệu xây dựng	74.2	1.0%	1.0	506	0.6	5,620	13.2	4.2	2.5%	43.2%	
VGC	Vật liệu xây dựng	17.7	1.7%	0.9	345	2.2	1,179	15.0	1.3	24.2%	8.7%	
HT1	Vật liệu xây dựng	14.8	1.0%	0.8	245	0.2	1,599	9.2	1.1	5.3%	12.2%	
CTD	Xây dựng	157.0	0.0%	0.8	534	0.6	20,202	7.8	1.5	43.9%	21.1%	
VCG	Xây dựng	21.5	4.4%	1.3	413	5.2	2,384	9.0	1.5	0.0%	17.6%	
CII	Xây dựng	26.4	-0.4%	0.6	281	0.4	332	79.5	1.3	54.5%	1.7%	
POW	Điện	15.6	0.0%	0.6	1,588	1.2	1,026	15.2	1.4	72.2%	9.1%	
NT2	Điện	25.6	-0.2%	0.6	320	0.0	2,874	8.9	2.0	21.8%	19.8%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BVH	102.50	4.38	0.94	190820.00
BID	33.85	1.35	0.48	2.57MLN
HPG	35.30	2.02	0.46	8.09MLN
CTG	24.10	0.84	0.23	5.06MLN
VCB	57.80	0.35	0.23	2.01MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VNM	133.00	-2.56	-1.90	1.11MLN
VHM	80.70	-1.59	-1.36	384670.00
SAB	245.50	-1.01	-0.50	24420.00
VJC	131.40	-1.13	-0.25	554870.00
GAS	96.10	-0.41	-0.24	576190.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ICF	1.53	6.99	0.00	540.00
HTT	2.30	6.98	0.00	2.49MLN
BIC	24.80	6.90	0.06	5110.00
LM8	27.25	6.86	0.01	110.00
CDC	15.60	6.85	0.01	110.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
HLG	8.46	-6.93	-0.01	460.00
KMR	3.63	-6.92	-0.01	818050.00
TDW	21.05	-6.86	0.00	10.00
TGG	5.17	-6.85	0.00	971580.00
SSC	51.30	-6.73	-0.02	40.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SHB	7.70	1.32	0.11	4.58MLN
VGC	17.70	1.72	0.06	2.84MLN
VCG	21.50	4.37	0.06	5.60MLN
DNP	15.00	7.14	0.05	5100.00
CEO	13.90	2.96	0.04	2.60MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	31.00	-0.32	-0.13	3.44MLN
DGC	48.10	-3.80	-0.08	274500.00
PVS	20.10	-0.50	-0.02	6.05MLN
VHL	27.60	-8.00	-0.02	1500.00
SHN	10.00	-0.99	-0.01	253800.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

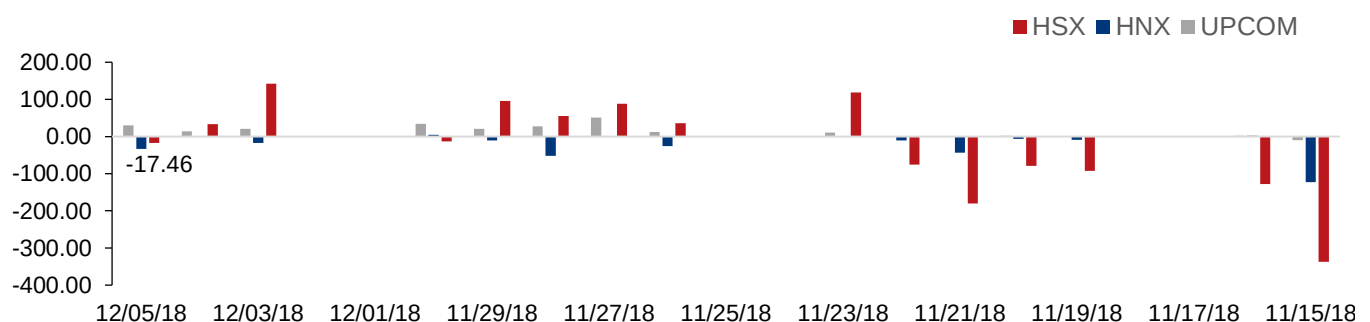
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BII	1.10	10.00	0.01	12300.00
HKT	2.20	10.00	0.00	52100.00
MDC	5.50	10.00	0.00	100.00
PCT	8.80	10.00	0.01	100.00
QNC	3.30	10.00	0.01	200.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
NHP	0.80	-11.11	0.00	19700.00
SPI	0.80	-11.11	0.00	83400.00
SDU	8.10	-10.00	0.00	4100.00
STC	17.10	-10.00	-0.01	24300.00
TJC	7.20	-10.00	0.00	1300.00

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Việt Nam TTCK Mới nổi FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
2	Vĩ mô_Tháng 08_Kỳ vọng nâng hạng từ FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2018	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2018	Phân tích ngành		Click	
5	Vĩ mô_Tháng 07_Phân hóa sau mùa KQKD quý II	Phân tích vĩ mô		Click	
6	Vĩ mô 2018M6_Ấn số từ các yếu tố bên ngoài	Phân tích vĩ mô		Click	
7	Vĩ mô 2018M5_Phục hồi từ hoạt động đầu tư cơ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	Vĩ mô 2018M4_Câu chuyện của niềm	Phân tích vĩ mô		Click	
9	Vĩ mô 2018M3_Hành trình vượt đỉnh 11	Phân tích vĩ mô		Click	
10	Vĩ mô 2018M02_Tích lũy để tăng	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
13	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
15	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	14.7	157	93.5	1.3	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	25.6	2,874	8.9	2.0	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	13.8	1,102	12.5	1.1	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	25.4	-2,092	#N/A	2.1	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	31.0	3,498	8.9	2.0	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	43.1	5,746	7.5	1.4	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	15.4	1,087	14.1	1.3	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	16.0	2,165	7.4	1.2	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	35.3	4,334	8.1	1.9	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	25.5	3,042	8.4	1.9	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	18.3	3,200	5.7	1.2	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	30.5	5,796	5.3	1.6	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	44.6	5,322	8.4	2.3	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	57.8	3,360	17.2	3.4	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	20.1	1,747	11.5	0.9	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	22.2	2,366	9.4	1.5	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	157.0	20,202	7.8	1.5	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	5.2	-370	#N/A	0.4	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	84.9	18,132	4.7	1.3	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	95.4	5,428	17.6	4.6	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

